

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2 5 4 1** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **16** tháng **8** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư,
nguyên liệu trong nước đã sản xuất được**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Công văn số 3482/SCT-QLCN ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc đề nghị bổ sung sản phẩm của Công ty TNHH Chế tạo cột thép Đông Anh vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội

ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KHCN; UBQLVNN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Cao Quốc Hưng

PHỤ LỤC

DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, NGUYÊN LIỆU TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
CỦA CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO CỘT THÉP ĐÔNG ANH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2541/QĐ-BCT ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Mã số theo biểu thuế nhập khẩu		Tên sản phẩm	Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật		Tỷ lệ phần trăm chi phí sản xuất trong nước (%)
	Nhóm	Phân nhóm		Phân loại	Mô tả đặc tính kỹ thuật	
1	73082019		Cột thép điện lực đơn thân	Cột néo đơn thân	NDT111	Trong đó: - Ký hiệu: + NDT: Loại cột néo đơn thân + DDT: Loại cột đỡ đơn thân - NDT1/DDT1: Loại điện áp mà cột truyền tải (<u>1</u> = 110kV; <u>2</u> = 220kV) - NDT11/DDT12: Loại mạch điện áp mà cột truyền tải (<u>1</u> = 1 mạch, <u>2</u> = 2 mạch.v.v..) - NDT122/DDT221: Số lượng dây chống sét (<u>1</u> = 1 dây chống sét; <u>2</u> = 2 dây chống sét) - Ngoài ra, theo yêu cầu thiết kế của từng dự án, cột có thể được thiết kế theo chiều cao khác nhau. Do đó, ký hiệu sản phẩm có thể thêm vào đuôi là "- 31" hoặc "- 31A" v.v.. Ví dụ: NDT122-31A: Cột néo điện lực đơn thân cấp điện áp 110kV 2 mạch, 2 dây chống sét, chiều cao 31m loại cột kiểu A
					NDT121	
					NDT122	
					NDT131	
					NDT132	
					NDT142	
					NDT152	
					NDT162	
					NDT221	
					NDT222	
					NDT232	
					NDT242	
					NDT252	
					NDT262	
				Cột đỡ đơn thân	DDT111	
					DDT121	
					DDT122	
					DDT131	
					DDT132	
					DDT142	
					DDT152	
					DDT162	
					DDT221	
					DDT222	
					DDT231	
					DDT232	
					DDT242	
					DDT252	
					DDT262	

2	73082019	Cột điện thanh thép dạng ống	Type DE	2.DE (90)	Trong đó: - 2. : Loại điện áp mà cột truyền tải (2 = 220kV) - DE: (<i>viết tắt của Dead End</i>) có nghĩa cột được lắp tại vị trí néo/ lồi các đường dây; - DdE: (<i>viết tắt của Dead design End</i>) có nghĩa cột được nấp tại vị trí néo cuối; - (90): vị trí néo của cột góc 90 độ giữa 2 đường dây; - Ngoài ra, theo yêu cầu thiết kế của từng dự án, cột có thể được thiết kế theo chiều cao khác nhau. Do đó, ký hiệu sản phẩm có thể thêm vào đuôi là "+ 0" hoặc "+ 2".v.v... Ví dụ: 2.DE (90) + 0 : Cột điện thanh thép dạng ống lắp tại vị trí góc néo/ lồi 90 độ có chiều cao tiêu chuẩn (+/- 0m)	Trên 25%
			Type DdE	2.DdE		